

Bà Đào Mai T và ông Đào Bá C kết hôn năm 2001 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Giữa bà T và ông C có một người con chung tên Đào Bá N, sinh ngày 17/02/2004. Ông Đào Bá C là con ruột của ông Đào Bá D, sinh năm 1933, chết ngày 07/01/2013 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942 hiện đang cư trú tại địa chỉ 157BIS đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 2013, ông Đào Bá C bỗng phát bệnh tâm thần, không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Gia đình đã nhiều lần đưa ông C đi khám và thường xuyên điều trị nội trú tại Khoa Nội trú của Bệnh viện Tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2013 đến nay tình trạng bệnh của ông C vẫn không thuyên giảm. Nên bà T làm đơn yêu cầu tuyên bố ông Đào Bá C mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các N liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của tòa án:

Xét đơn yêu cầu của bà Đào Mai T xin tuyên bố ông Đào Bá C là là chồng mất năng lực hành vi dân sự, hiện nay ông C đang cư trú tại Quận 8. Nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại Điều 27, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: Người yêu cầu bà Đào Mai T và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị M và ông Đào Bá N cùng có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ vào Điều 361, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Bà Đào Mai T và ông Đào Bá C kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 98 quyển số 01/2001, đăng ký ngày 19/10/2001. Giữa ba T và ông C có một người con chung tên Đào Bá N, sinh ngày 17/02/2004. Ông Đào Bá C là con ruột của ông Đào Bá D, sinh năm 1933, chết ngày 07/01/2013 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942 hiện đang cư trú tại địa chỉ 157BIS đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đào Bá C bị mắc bệnh tâm thần, dẫn đến mất khả năng điều khiển hành vi trong sinh hoạt hằng ngày từ năm 2013. Mặc dù gia đình đã nhiều lần đưa ông C đi khám và thường xuyên điều trị nội trú tại Khoa Nội trú của Bệnh viện Tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2013 đến nay tình trạng bệnh của ông C vẫn không thuyên giảm. Vì vậy, bà T làm đơn yêu cầu tuyên bố ông Đào Bá C mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 28/12/2020 Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định về năng lực hành vi của ông Đào Bá C.

Ngày 30/12/2020 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 2361/BBGNQTGD kết luận về y học, về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của ông Đào Bá C như sau:

+ Về y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn đang tiến triển (F20.50-ICD10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M mẹ ruột của ông C và ông Đào Bá N là con ruột của ông C cùng xác nhận về quan hệ nhân thân, về tình trạng hôn nhân của ông C; Thống nhất về tình trạng sức khỏe của ông C hiện nay và đồng ý với yêu cầu của bà T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đào Bá C mất năng lực hành vi dân sự.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13:

“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ và Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, xét thấy yêu cầu của bà T về việc tuyên bố ông Đào Bá Tuyên là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để được chấp nhận vì phù hợp với Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13.

[4] Về lệ phí:

Bà Đào Mai T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Các Điều 27, 35, 39, 361, 367, 371, 372 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự 92/2015/QH13;

- Áp dụng:

- + Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;
- + Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Mai T:

Tuyên bố ông Đào Bá C; Sinh ngày 26/10/1971; Nơi cư trú: Số 157BIS đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Đào Mai T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0044712 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hoặc niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký)

Lương Duy Minh Chính

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS Q.8;
- UBND P. 8, Q. 8;
- VKSND Q.8;
- TAND TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.